

NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG THƯ VIỆN ĐIỆN TỬ DÙNG CHUNG GIỮA TRUNG TÂM HỌC LIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ VỚI CÁC THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

Nguyễn Thị Tuyết Trinh, Võ Thị Bạch Trúc

Trung tâm Học liệu, Đại học Cần Thơ

Tóm tắt: Nghiên cứu được thực hiện nhằm liên kết, chia sẻ và xây dựng thư viện điện tử dùng chung giữa Trung tâm Học liệu Đại học Cần Thơ (ĐHCT) và các thư viện đại học, cao đẳng vùng Đồng bằng Sông Cửu Long, giúp các thư viện sử dụng hiệu quả và tiết kiệm nguồn ngân sách nhà nước trong việc bổ sung nguồn tài nguyên thông tin và phục vụ ngày càng hiệu quả hơn cho người sử dụng thư viện trong học tập và nghiên cứu.

Từ khóa: Thư viện điện tử dùng chung; liên kết; chia sẻ; thư viện đại học; Trường Đại học Cần Thơ; Đồng bằng Sông Cửu Long.

Mở đầu

Giáo dục đại học và cao đẳng gắn liền với việc chuyển giao tri thức và nghiên cứu khoa học. Đầu ra của hệ thống này là đội ngũ trí thức - nguồn nhân lực phục vụ cho công cuộc xây dựng và phát triển KT-XH của quốc gia. Một trong những yếu tố quan trọng, quyết định chất lượng giáo dục đại học là khả năng cung cấp nguồn tin và khả năng thúc đẩy việc tự học và tự nghiên cứu của sinh viên. Do đó, chiến lược khai thác và sử dụng nguồn tin nhất thiết phải nằm trong chiến lược phát triển quốc gia. Một trong những yếu tố đặc biệt quan trọng chính là việc liên kết và chia sẻ tài nguyên giữa các cơ quan thông tin-thư viện đại học với nhau.

Hàng năm, các trường đại học và cao đẳng (ĐH, CĐ) xuất bản một khối lượng rất lớn và phong phú nguồn tài liệu nội sinh như: luận văn, giáo trình, bài giảng, tài liệu hội nghị - hội thảo thuộc nhiều chuyên ngành và lĩnh vực nghiên cứu khoa học khác nhau. Hầu hết, mỗi thư viện tổ chức thành bộ sưu tập riêng lẻ, phục vụ dưới dạng in ấn và chỉ phục vụ đọc tại chỗ trong

thư viện. Điều đó, gây nên sự lãng phí rất lớn trong việc tổ chức, khai thác và phục vụ nguồn tài liệu nội sinh cho người dùng tin của các thư viện.

Trường Đại học Cần Thơ (ĐHCT) là cơ sở đào tạo đại học và sau đại học trọng điểm của Nhà nước ở khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL), là trung tâm văn hóa - khoa học kỹ thuật của vùng, đã không ngừng hoàn thiện và phát triển thành một trường đa ngành, đa lĩnh vực. Hiện nay, Trường ĐHCT đào tạo 93 chuyên ngành đại học, 34 chuyên ngành cao học, 13 chuyên ngành nghiên cứu sinh và 02 chuyên ngành cao đẳng. Nhiệm vụ chính của Trường là đào tạo, nghiên cứu khoa học (NCKH), chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển KT-XH trong vùng. Song song với công tác đào tạo, Trường ĐHCT đã tham gia tích cực vào các chương trình NCKH, ứng dụng những thành tựu khoa học kỹ thuật nhằm giải quyết các vấn đề về khoa học, công nghệ, kinh tế, văn hoá và xã hội của vùng. Từ những kết quả của các công trình NCKH và hợp tác quốc tế, Trường đã tạo ra nhiều sản phẩm, quy trình công nghệ phục vụ

sản xuất, đời sống và xuất khẩu, tạo được uy tín trên thị trường trong nước và quốc tế.

Cùng với lợi thế của Trường ĐHCT ở vùng ĐBSCL, Trung tâm Học liệu (TTHL) trực thuộc Trường ĐHCT, có chức năng lưu trữ và quản lý các nguồn tài liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu của sinh viên và giảng viên. Trung tâm có điều kiện cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin. Tuy nhiên, để gia tăng hơn nữa hiệu quả phục vụ cho việc giảng dạy, học tập và nghiên cứu của giảng viên, sinh viên, nhà nghiên cứu của Trường ĐHCT và các trường đại học, cao đẳng khu vực ĐBSCL, TTHL cần được nâng cấp thành trung tâm liên kết và tập hợp các nguồn tài liệu điện tử, các cơ sở dữ liệu (CSDL) trực tuyến về luận văn, luận án và các công trình nghiên cứu khoa học từ các thư viện trường đại học và cao đẳng khu vực ĐBSCL, nhằm mục đích phát huy tối đa vai trò trung tâm của Trường ĐHCT về giáo dục và nghiên cứu trong vùng. Vì vậy, liên kết xây dựng thư viện điện tử (TVĐT) dùng chung sẽ là nhu cầu cấp bách, là biện pháp hữu hiệu để các thư viện đại học, cao đẳng vùng ĐBSCL tăng cường nguồn lực thông tin cho thư viện mình và phục vụ ngày càng tốt hơn cho công tác giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học của giảng viên và sinh viên ở các trường đại học. Điều kiện cần thiết hiện nay để đẩy mạnh, đẩy nhanh chất lượng đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực được đào tạo là hợp tác xây dựng nguồn tài liệu phục vụ học tập và nghiên cứu giữa các cơ sở đào tạo trong vùng ĐBSCL với nhau.

1. Căn cứ pháp lý

Đầu tư phát triển hệ thống giáo dục quốc gia toàn diện và đạt chuẩn quốc tế là mong muốn, và là hành động xuyên suốt của Đảng và Nhà nước. Căn cứ pháp lý để nghiên cứu xây dựng TVĐT dùng chung giữa TTHL và thư viện ĐH, CĐ vùng ĐBSCL là:

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Một trong những nội dung của Nghị quyết là đưa giáo dục và đào tạo của Thành phố Cần Thơ phát triển hơn nữa, trở thành đầu tàu của giáo dục và đào tạo khu vực ĐBSCL, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho Thành phố nói riêng, khu vực và cả nước nói chung.

- Chỉ thị số 02/CT-TTg, ngày 22/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai thực hiện kết luận số 51-KL/TW ngày 29/10/2012 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Quyết định số 10/2007/QĐ-BVHTT, ngày 04/5/2007 của Bộ Văn hóa-Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) về phê duyệt việc quy hoạch phát triển ngành thư viện Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020, trong đó đề cập: "Đầu tư đúng mức cho thư viện, chú trọng những thư viện có tính khu vực: Hà Nội, Huế, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Tp. Hồ Chí Minh, Cần Thơ hoặc có ảnh hưởng lớn đến vùng lân cận phù hợp với quy hoạch tổng thể của địa phương, vùng, lãnh thổ và quốc gia" và "Xây dựng một hệ thống thư viện đại học mạnh, phát triển theo hướng hiện đại thư viện điện tử, thư viện số, có khả năng đáp ứng các nhu cầu thông tin của người sử dụng một cách dễ dàng, nhanh chóng".

- Thông báo kết luận số 125/TB-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Phùng Xuân Nhạ tại buổi làm việc với Trường Đại học Cần Thơ, trong đó xác định: "... Trường ĐHCT là một trong những đơn vị đào tạo đại học mạnh trong hệ thống giáo dục Việt Nam. Thực tiễn trong nhiều năm qua cho thấy,

Nhà trường đóng vai trò rất quan trọng đối với việc phát triển nguồn nhân lực cho các tỉnh, thành trong vùng ĐBSCL. Đầu tư cho Trường ĐHCT là đầu tư cho trung tâm đào tạo phát triển nguồn *nhân lực* cho vùng và cả nước...". "... Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo đầu tư cho Trường ĐHCT trong công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học để cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho Thành phố và cho cả vùng ĐBSCL. Rà soát và sắp xếp các trường đại học tại Thành phố và khu vực theo hướng chú trọng các điều kiện đảm bảo chất lượng (chuẩn trường đại học, chuẩn giảng viên, cơ sở vật chất, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin ...); kết nối các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn để sử dụng nguồn lực có hiệu quả, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Tp. Cần Thơ và các tỉnh trong khu vực ĐBSCL...".

2. Vai trò liên kết và xây dựng hệ thống thư viện điện tử dùng chung

Sự phối hợp xây dựng TVĐT dùng chung sẽ giúp các thư viện ĐH, CĐ luôn vận động, phát triển và đổi mới về chuyên môn, công nghệ; đồng thời giúp thư viện ĐH, CĐ vùng ĐBSCL theo kịp xu hướng vận động và phát triển của ngành và sự tiến bộ của khoa học.

Xây dựng hệ thống mở cho phép người dùng tin của 43 thư viện ĐH, CĐ vùng ĐBSCL được phép tiếp cận và sử dụng nguồn tài nguyên thông tin phong phú và đa dạng của các thư viện khác trong hệ thống một cách dễ dàng, thuận lợi.

Phát triển, phối hợp và liên kết thư viện theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin và viễn thông sẽ làm thay đổi phương thức lưu trữ và phục vụ thông tin trong hệ thống thư viện ĐH, CĐ vùng ĐBSCL. Thư viện không còn bị giới hạn về phương thức lưu trữ thông tin, chuyển giao thông tin, thời gian và không gian lưu trữ qua việc xây dựng TVĐT dùng chung giữa TTHL với các

thư viện của các trường ĐH, CĐ vùng, đồng thời thay đổi phương thức phục vụ thông tin tạo sự tiện ích cho người dùng tin theo hướng hiện đại.

Sự phối hợp liên kết, chia sẻ và sử dụng TVĐT dùng chung sẽ giúp các thư viện có được nguồn tài liệu vô cùng lớn. Ngoài nguồn tài liệu nội sinh hiện có, thư viện còn phục vụ cho người sử dụng nguồn tài liệu điện tử của nước ngoài như các giáo trình điện tử, tạp chí khoa học điện tử, đáp ứng đầy đủ nhu cầu sử dụng của người dùng tin, những tài liệu mà với nguồn kinh phí hạn hẹp hằng năm được cấp, mỗi thư viện sẽ không thể bổ sung được một nguồn tài liệu phong phú và đa dạng như vậy cho thư viện mình.

3. Thực trạng hệ thống thư viện đại học, cao đẳng ở Đồng bằng Sông Cửu Long

Thực trạng chung của hệ thống thư viện các trường ĐH, CĐ vùng ĐBSCL là:

- Hệ thống thư viện các trường ĐH, CĐ hoạt động đơn lẻ, chưa được trang bị về cơ sở hạ tầng CNTT hiện đại, thiếu nguồn tài liệu điện tử đáng tin cậy để đáp ứng nhu cầu học tập, giảng dạy và nghiên cứu của sinh viên và giảng viên;

- Cơ sở hạ tầng CNTT giữa các thư viện không đồng đều, kỹ năng chuyên môn về tổ chức, quản lý và xử lý tài liệu điện tử của cán bộ trong hệ thống thư viện các trường đại học, cao đẳng vùng ĐBSCL còn hạn chế.

- Các thư viện trường ĐH, CĐ vùng ĐBSCL chưa được tạo điều kiện thuận lợi để phối hợp trong việc chia sẻ nguồn tài liệu điện tử.

- Hệ thống thư viện ở ĐBSCL chưa đáp ứng được yêu cầu trong chiến lược đào tạo của các trường đại học, cao đẳng do nguồn tài liệu phục vụ học tập và nghiên cứu còn hạn chế, chưa khai thác được tối đa nguồn tài liệu nội sinh hiện có, kinh phí bổ sung tài liệu rất thấp nên không đủ khả năng để bổ sung các giáo trình và tài liệu

điện tử của nước ngoài. Do vậy, người học, người nghiên cứu, giảng viên khó tiếp cận được những thông tin và tri thức mới, dẫn đến chất lượng nguồn nhân lực được đào tạo còn thấp, không đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của xã hội.

Phần lớn hệ thống thư viện của các trường ĐH, CĐ vùng ĐBSCL còn nghèo nàn về nguồn tài liệu học tập được xuất bản trong nước và nước ngoài nên việc tiếp cận tinh hoa, tri thức thế giới còn hạn chế.

Bên cạnh đó, việc liên kết chia sẻ nguồn học liệu giữa các thư viện ở Việt Nam còn hạn chế, chưa mang lại hiệu quả cho vùng miền. Hiện tại, ĐBSCL chưa có mạng TVĐT chung cho các trường ĐH, CĐ.

4. Công tác xây dựng thư viện điện tử dùng chung giữa Trung tâm Học liệu với các thư viện đại học, cao đẳng trong vùng Đồng bằng Sông Cửu Long

4.1. Xác định loại hình tài liệu

Với đặc thù là các thư viện trường ĐH, CĐ phục vụ chủ yếu cán bộ giảng dạy, cán bộ nghiên cứu, nghiên cứu sinh, học viên cao học và sinh viên, do đó, các loại hình tài liệu được xác định là trọng tâm của thư viện gồm có: giáo trình, bài báo khoa học, luận văn sau đại học, báo cáo đề tài nghiên cứu khoa học, tài liệu hội nghị- hội thảo.

4.2. Các giai đoạn thực hiện

Việc xây dựng TVĐT dùng chung có thể thực hiện qua một số giai đoạn như:

Giai đoạn 1: Công tác chuẩn bị

Công tác chuẩn bị bao gồm các bước:

- Lập dự thảo kế hoạch xây dựng TVĐT dùng chung giữa TTHL với 43 thư viện trường đại học, cao đẳng trong vùng.

- Trình kế hoạch dự thảo xây dựng thư viện điện tử dùng chung, gửi thư ngỏ và dự thảo kế hoạch, lấy ý kiến các trường ĐH, CĐ.

Trung tâm Học liệu - Trường ĐHCT là đơn vị chủ trì thực hiện.

Giai đoạn 2: Thông qua kế hoạch thực hiện

Để chương trình hợp tác xây dựng TVĐT dùng chung được triển khai thuận lợi và hiệu quả, tạo sự đồng thuận cao giữa các bên tham gia, công tác thông qua kế hoạch thực hiện là vô cùng quan trọng. Để triển khai nội dung này cần phải thực hiện các công việc sau:

- Tổng hợp các văn bản phê duyệt đồng ý tham gia của 43 thư viện ĐH, CĐ vùng ĐBSCL.

- Thành lập Ban điều hành hoạt động xây dựng TVĐT dùng chung.

- Xây dựng chính sách thỏa thuận, hợp tác và triển khai thực hiện hợp tác giữa TTHL với 43 thư viện trường ĐH, CĐ vùng ĐBSCL về:

- + thiết lập hệ thống hạ tầng thông tin;
- + xử lý và biên mục tài liệu nội sinh;
- + chính sách truy cập CSDL điện tử mua quyền sử dụng chung;
- + chính sách truy cập nguồn tài liệu nội sinh dùng chung;
- + chính sách quản trị hệ thống.

- Lập kế hoạch dự trù kinh phí thực hiện để xây dựng và duy trì sự phát triển của TVĐT dùng chung thông qua sự thỏa thuận và đồng ý giữa các thư viện trường ĐH, CĐ tham gia.

Đơn vị chủ trì thực hiện: TTHL Trường ĐHCT và các thư viện ĐH, CĐ có sự đồng ý tham gia.

Giai đoạn 3: Triển khai thực hiện

Để thống nhất và chuyên môn hóa công tác thư viện trong quá trình xây dựng TVĐT dùng chung giữa TTHL với các thư viện trường ĐH, CĐ cần phải có cơ sở hạ tầng hiện đại, đáp ứng được nhu cầu liên kết và chia sẻ nguồn tài nguyên thông tin; đội ngũ

cán bộ thư viện có chuyên môn sâu trong công tác xử lý thông tin và công tác hỗ trợ người dùng tin. Để thực hiện nội dung trên cần triển khai các nội dung sau:

Xây dựng hạ tầng CNTT

Phần cứng:

- Hệ thống server
- Máy tính
- Máy scan
- Mạng internet
- Hệ thống phòng lạnh

Phần mềm:

- Xây dựng hệ thống lưu trữ và phân tán
- Phần mềm biên mục nguồn tài liệu số theo chuẩn DublinCore
- Công cụ xử lý các file số hóa
- Phân hệ quản trị hệ thống.

Đơn vị chủ trì thực hiện là TTHL và các thư viện tham gia.

Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực

Nội dung này bao gồm các hoạt động:

- Đào tạo cán bộ thư viện về kỹ năng xử lý và biên mục nguồn tài liệu nội sinh: kỹ thuật xử lý file pdf, kỹ thuật scan, chuyển dạng file, biên mục tài liệu điện tử theo chuẩn DublinCore;
- Đào tạo cán bộ CNTT kỹ năng quản trị hệ thống dùng chung;
- Đào tạo cán bộ thư viện các kỹ năng thông tin nhằm hướng dẫn cho người dùng khai thác và sử dụng nguồn tài liệu điện tử.

Đơn vị chịu trách nhiệm thực hiện là TTHL và các bên có tham gia.

Xây dựng và phát triển nguồn tài liệu nội sinh và CSDL nước ngoài ở dạng điện tử

Nguồn tài liệu nội sinh được phát triển theo các hình thức:

- Bổ sung nguồn tài liệu nội sinh hiện

có của các thư viện;

- Số hóa tài liệu nội sinh: scan, xử lý file scan, chuyển dạng Flipping book;
- Biên mục nguồn tài liệu nội sinh;
- Cập nhật dữ liệu biên mục tài liệu nội sinh vào hệ thống quản lý TVĐT dùng chung.

Nguồn CSDL điện tử được phát triển bằng cách mua quyền sử dụng chung như giáo trình điện tử và tạp chí khoa học nước ngoài.

TTHL và các bên có tham gia cũng phải thực hiện các hoạt động này.

Giai đoạn 4: Triển khai kế hoạch

Sau khi việc tổ chức các bộ sưu tập trong hệ thống 43 thư viện trường ĐH, CĐ hoàn thiện, giai đoạn vận hành gồm các công đoạn:

- Xây dựng chính sách phục vụ của TVĐT dùng chung;
- Đào tạo hướng dẫn người sử dụng;
- Đưa vào khai thác và sử dụng TVĐT dùng chung;
- Xây dựng biểu mẫu số liệu thống kê việc khai thác và sử dụng nguồn tài nguyên điện tử dùng chung để làm cơ sở đánh giá hiệu quả hoạt động hợp tác và chia sẻ nguồn tài nguyên này.

Giai đoạn 5: Bảo trì và đánh giá nhằm đảm bảo hoạt động và phát triển bền vững

Đây là công đoạn rất quan trọng được thực hiện qua việc xử lý các số liệu thống kê được thu thập ở giai đoạn 4. Mục tiêu của giai đoạn này là:

- Đánh giá và tổng kết hiệu quả hoạt động của TVĐT dùng chung;
- Bảo trì nâng cấp hệ thống hoạt động, phát huy các điểm mạnh, khắc phục điểm yếu tạo sự phát triển bền vững cho loại hình thư viện này.

5. Kết quả dự kiến của hoạt động xây dựng thư viện điện tử dùng chung

Sau khi hoàn thành, mục tiêu đạt được của đề án là:

- Phát triển nguồn tài liệu nội sinh dạng điện tử phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập và nghiên cứu của giảng viên, sinh viên, học viên cao học ở 43 trường ĐH, CĐ vùng ĐBSCL dưới dạng toàn văn dựa trên hình thức truy cập trực tuyến thông qua dây IP hoặc bằng tài khoản truy cập;
- Xây dựng được bộ sưu tập nguồn tài liệu nội sinh, giáo trình và tạp chí khoa học nước ngoài dạng điện tử dùng chung cho 43 thư viện trường ĐH, CĐ vùng ĐBSCL.

Hy vọng, đây là mô hình hoạt động mới trong công tác phát triển ngành thư viện ở vùng ĐBSCL và là mô hình hoạt động mới để thư viện các trường đại học ở Việt Nam tham khảo và thực hiện. Nếu công tác này được triển khai thực hiện, sẽ góp phần rất lớn trong việc nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực cho vùng ĐBSCL nói riêng và chất lượng giáo dục Việt Nam nói chung để từng bước theo kịp sự phát triển giáo dục của thế giới.

Việc xây dựng TVĐT dùng chung sẽ góp phần nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ thư viện của các trường ĐH, CĐ vùng ĐBSCL, tạo sự thống nhất về nghiệp vụ trong hệ thống thư viện và tăng cường ứng dụng CNTT vào công tác thư viện. Việc nghiên cứu xây dựng TVĐT dùng chung giữa TTHL Trường ĐHCT và các thư viện ĐH, CĐ vùng ĐBSCL là chương trình trọng điểm xây dựng nguồn tài liệu phục vụ giảng dạy, học tập và nghiên cứu của giảng viên, sinh viên, học viên cao học vùng ĐBSCL.

Kết luận

Hoạt động nghiên cứu xây dựng TVĐT dùng chung giữa TTHL Trường ĐHCT và 43 thư viện ĐH, CĐ vùng ĐBSCL do Trường

ĐHCT chủ trì là phù hợp với mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển nghiên cứu khoa học ở vùng ĐBSCL, góp phần hoàn thành nhiệm vụ cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho các tỉnh thành vùng ĐBSCL được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao phó cho Trường ĐHCT. Dự án được thực hiện là cơ sở kết nối của các thư viện trường ĐH, CĐ vùng ĐBSCL trong công tác phục vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học góp phần sử dụng có hiệu quả nguồn tài lực của nhà nước trong công cuộc xây dựng và phát triển KT-XH ở vùng ĐBSCL.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương khóa XI. (2013). Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, ban hành ngày 04/11/2013.
2. Chỉ thị số 02/CT-TTg, ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ Về triển khai thực hiện kết luận số 51-KL/TW ngày 29 tháng 10 năm 2012 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI.
3. Quyết định số 10/2007/QĐ-BVHTT, ngày 04/5/2007 của Bộ Văn hóa-Thông tin Về việc phê duyệt huy hoạch phát triển ngành thư viện Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020.
4. Lê Văn Viết (2000). Cẩm nang nghề thư viện. Hà Nội: Văn hóa Thông tin. 630 tr.
5. Đỗ Văn Hùng (2015b). Hợp tác chia sẻ học liệu - giải pháp tăng cường nguồn lực thông tin cho thư viện đại học Việt Nam. Tạp chí Thư viện Việt Nam. 3(53), tr. 3-9.
6. Đỗ Văn Hùng (2017). Hợp tác chia sẻ tài nguyên thông tin giữa các thư viện đại học trong kỷ nguyên số. Đại học Quốc gia Hà Nội, tr.194-220.